



Giới thiệu về bài toán

Traffic light detection là bài toán thị giác máy tính có mục tiêu là xác định vị trí và phân loại các đèn giao thông trong ảnh, video.



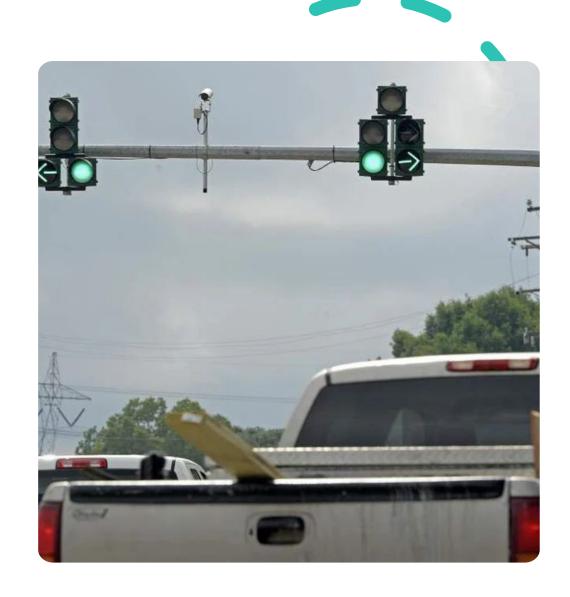
Lý do chọn đề tài

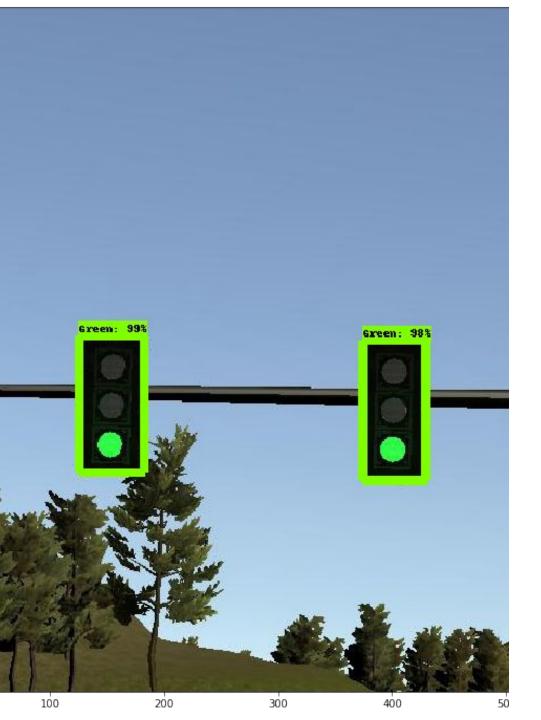
- **Hệ thống hỗ trợ lái xe:** Bài toán Traffic light detection đóng vai trò quan trọng trong các hệ thống xe tự hành và các hệ thống hỗ trợ lái xe. Giúp giảm nguy cơ tai nạn giao thông, bảo vệ tính mạng cho người tham gia giao thông.
- Giảm ùn tắc giao thông: Bằng cách phân tích dữ liệu từ các đèn giao thông, ta có thể hiểu được mô hình và cấu trúc của giao thông đường phố, từ đó đưa ra các phương án tối ưu hóa điều khiển đèn giao thông nhằm giảm ùn tắc giao thông và cải thiện hiệu suất giao thông.



Input

- Ánh có thể chứa hoặc không chứa đèn giao thông. Các đèn giao thông trong ảnh phải được chụp từ góc thẳng.
- Dataset dùng để train bao gồm:
 - Tập các ảnh
 - Annotation gồm tập các bounding box chỉ vị trí của các đèn giao thông trong mỗi ảnh và class tương ứng.
- Chi tiết của bounding box:
 - x1: tọa độ theo trục x của góc trái trên
 - y1: tọa độ theo trục y của góc trái trên
 - x2: tọa độ theo trục x của góc phải dưới
 - y2: toa đô theo trục y của góc phải dưới





Output

 Vị trí các đèn giao thông được xác định dưới dạng tập các bounding box (x1,y1,x2,y2) cùng với nhãn (red, green, yellow) và confidence score tương ứng

Khó khăn và thách thức

Đa dạng góc nhìn và kích thuớc: Đèn giao thông có thể được chụp từ nhiều góc độ, nhiều vị trí, nên sẽ có sự chênh lệch lớn về kích thước và hình dạng.





Traffic Light Detection

Khó khăn và thách thức

Đối tuọng bị che khuất: Đèn giao thông có thể bị che khuất bởi các vật cản, cây cối, xe cộ, cột điện,...



Khó khăn và thách thức

Nhầm lẫn với các đối tượng khác: Đèn giao thông có thể bị nhầm lẫn với các đối tượng khác như đèn xe, đèn đường, đèn biển quảng cáo,...

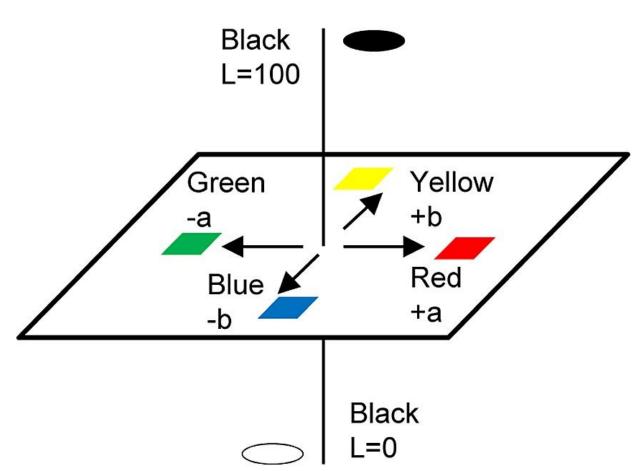




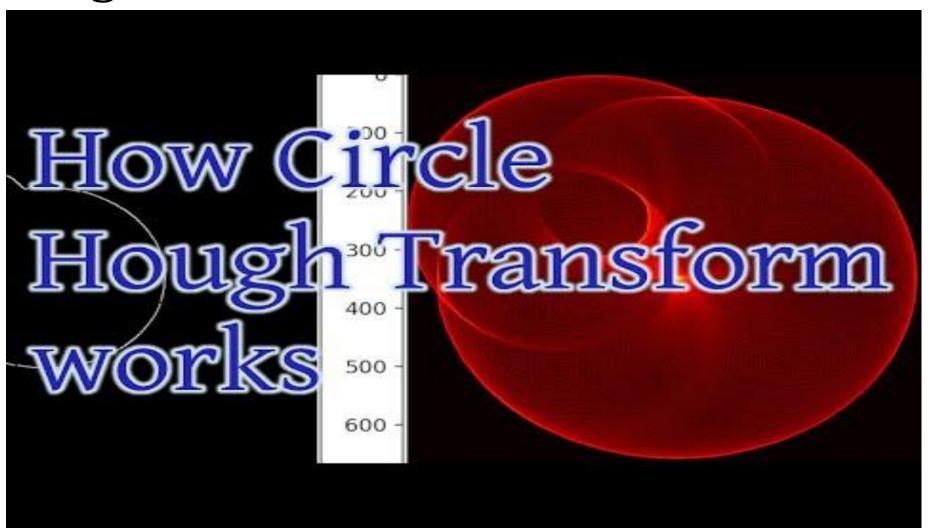
Hệ màu CIELAB

Gồm ba kênh màu:

- L*: biểu diễn độ sáng.
- a*: biểu diễn thang màu xanh lá đỏ.
- b*: biểu diễn thang màu xanh dương – vàng.



Hough circle transform



Phương pháp

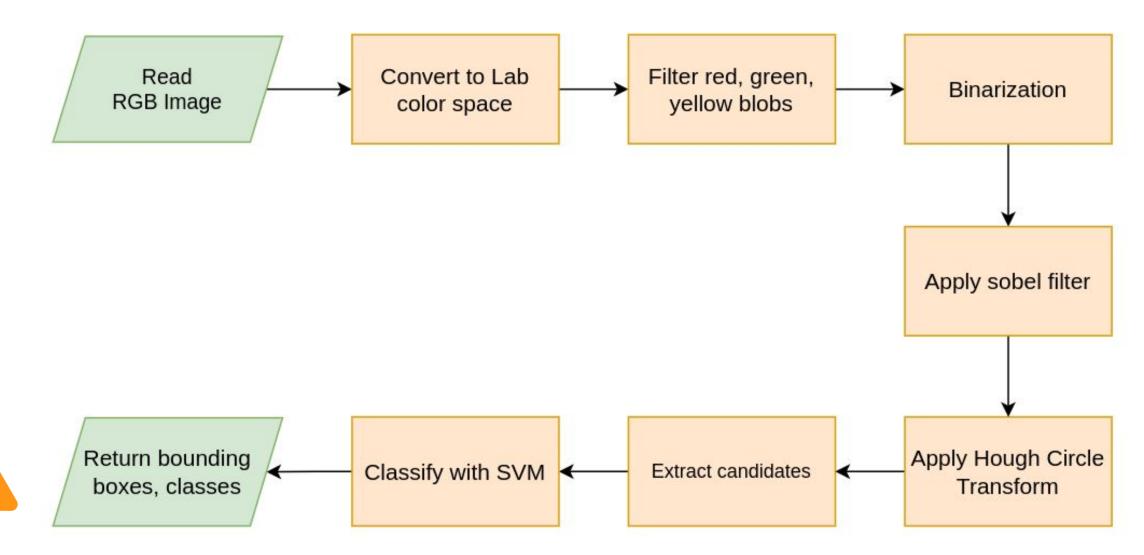
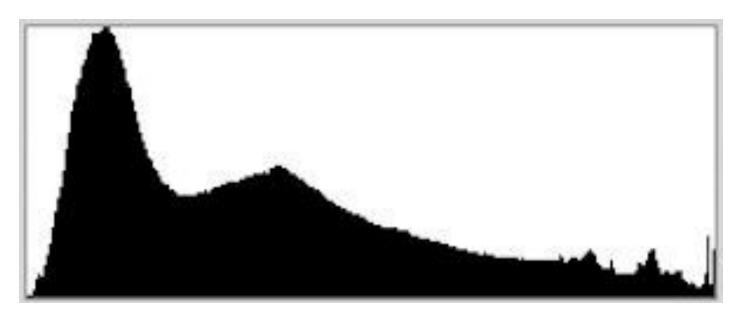


Image thresholding

- Tạo kênh màu mới RGYB, ở mỗi pixel, RGYB = $L^* \times (a^* + b^*)$
- Lọc ra các phần tử có màu xanh lá, đỏ, vàng dựa trên kênh màu L* và RGYB.
- Sau khi threshold, ta có được ảnh mask dựa trên các màu



Nguồn tham khảo: <u>Traffic Lights Detection in adverse conditions using color, symmetry and spatiotemporal information</u>

Image thresholding



Image thresholding



Binarization



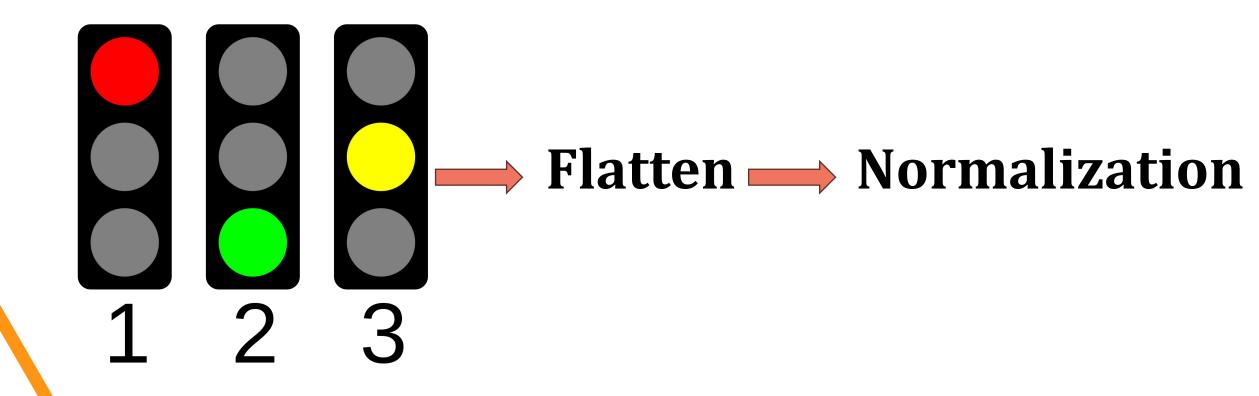
Hough circle transform

- Áp dụng Sobel edge detection để tìm cạnh trên ảnh mask đã có.
- Sử dụng <u>Hough Circle Transform</u> để tìm các hình tròn trong mask.



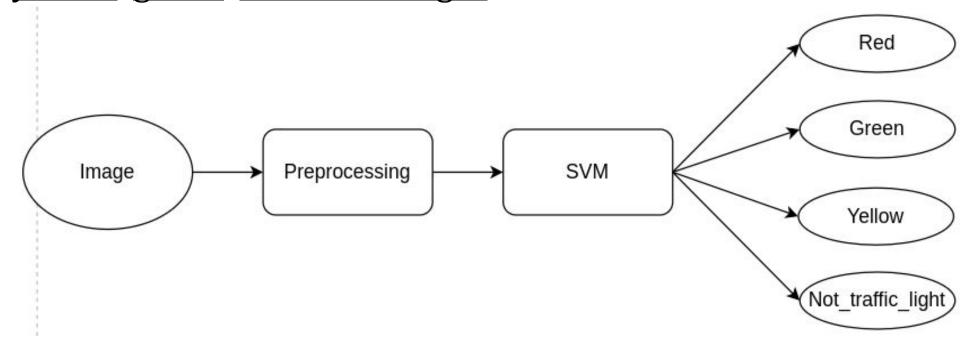


Feature extraction



Support vector machine

• Sau khi chọn được những ảnh có khả năng là đèn giao thông, những ảnh đó sẽ được cho vào SVM để phân lớp lại. SVM gồm có 4 lớp: <u>red</u>, <u>yellow</u>, <u>green</u>, <u>not traffic light</u>.

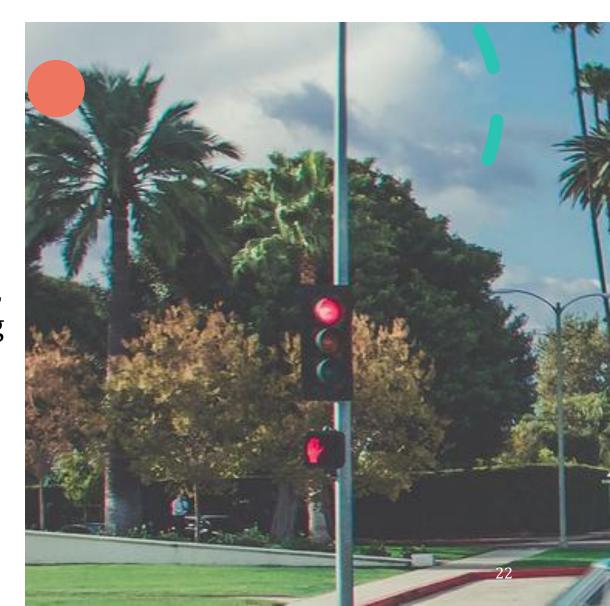




Dataset

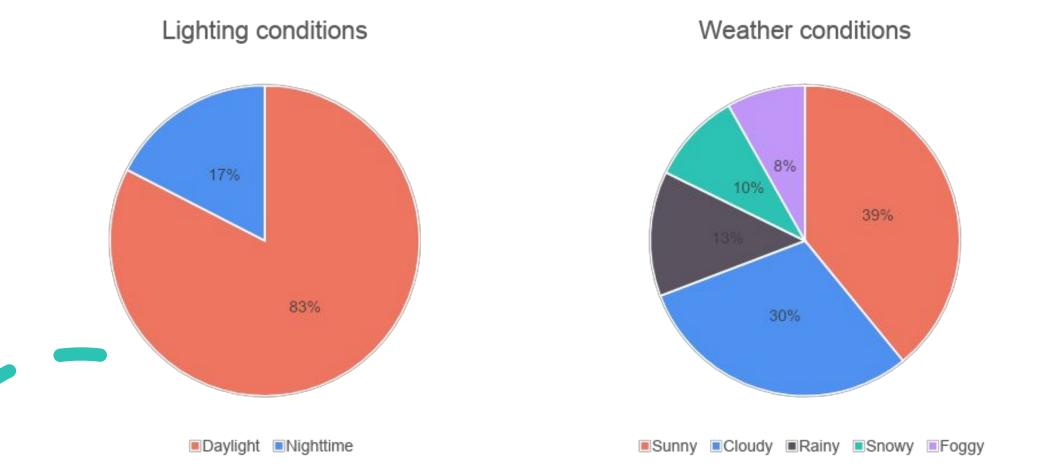
LISA Traffic Light Dataset: Bao gồm 43,007 frames và 113,888 traffic light annotation. Các frame được chụp bởi camera hành trình được gắn trên ô tô.

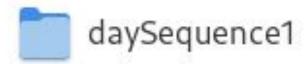
- Annotation theo tiêu chuẩn **PASCAL VOC** bao gồm tập các bounding box (x1, y1, x2, y2) cùng với các nhãn tương ứng {go, goForward, goLeft, stop, stopLeft, warning, warningLeft.}.
- Tuy nhiên, model chỉ predict được các class go, stop, warning.



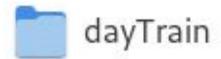
Dataset

• Dataset bao gồm nhiều điều kiện môi trường: Ban ngày, ban đêm, các điều kiện thời tiết (nắng, mưa, âm u, sương mù,...).



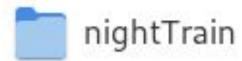












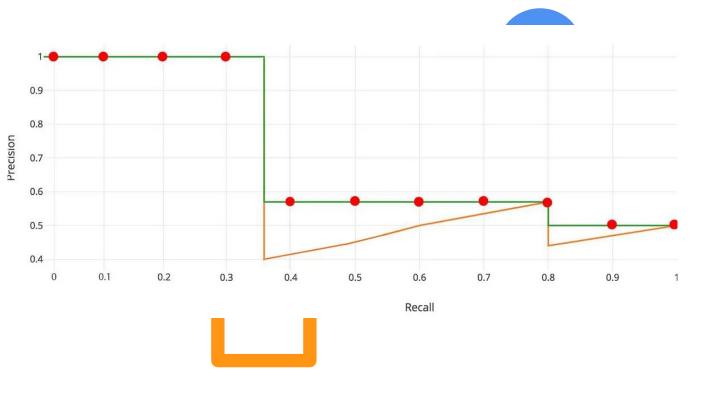


Data splitting

- •5% random sample trong thư mục dayTrain và nightTrain của dataset được sử dụng cho việc training.
- •10% random sample trong thu mục daySequence1, daySequence2, nightSequence1, nightSequence2 được sử dụng cho việc evaluating.

Độ đo (Evaluation Metric)

mAP (mean Average Precision): Là độ đo được sử dụng nhiều trong các bài toán 🖁 0.7 Object Detection. mAP đánh giá mô hình kết hợp giữa Precision và Recall thông qua Precision-Recall curve Average Precision.



Độ đo (Evaluation Metric)

F1 Score: là harmonic mean giữa <u>precision</u> và <u>recall</u>. Do đó nó hiệu quả hơn trong việc đánh giá độ chính xác trên đồng thời precision và recall.

F1 Score được sử dụng để đánh giá độ chính xác của mô hình SVM.

$$F_1 = 2 \cdot rac{ ext{precision} \cdot ext{recall}}{ ext{precision} + ext{recall}} = rac{ ext{TP}}{ ext{TP} + rac{1}{2}(ext{FP} + ext{FN})}$$

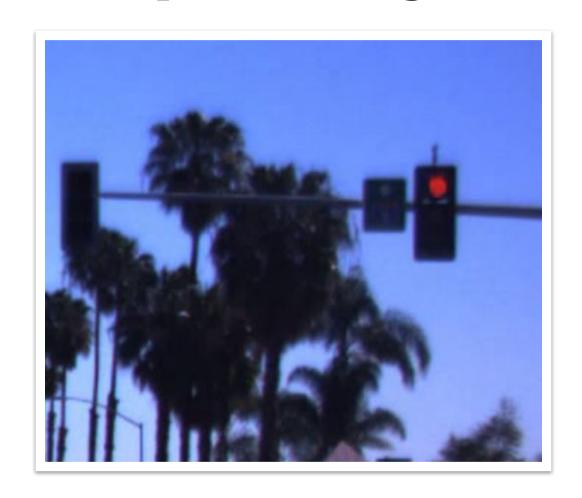
TP = number of true positives

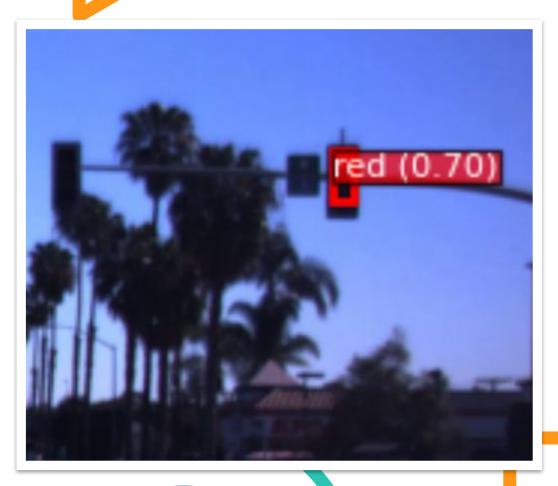
FP = number of false positives

 \mathbf{FN} = number of false negatives

	mAP@.5
DaySequence1,2	0.33
NightSequence1,2	0.082

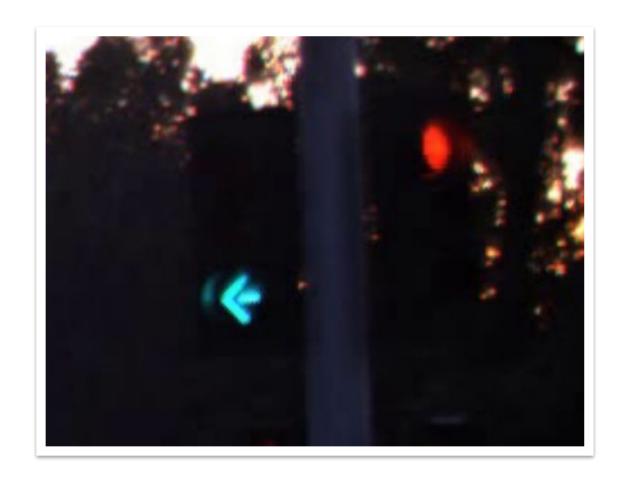


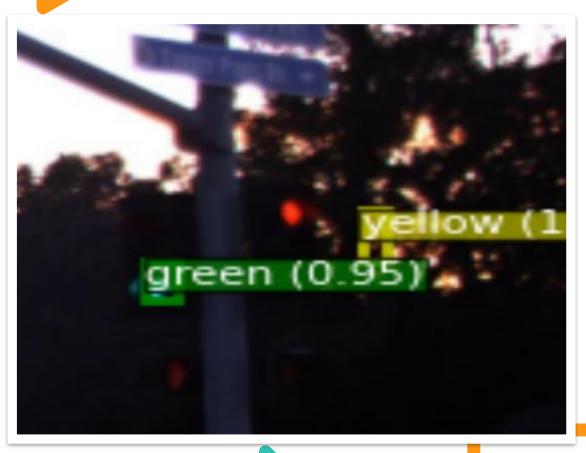




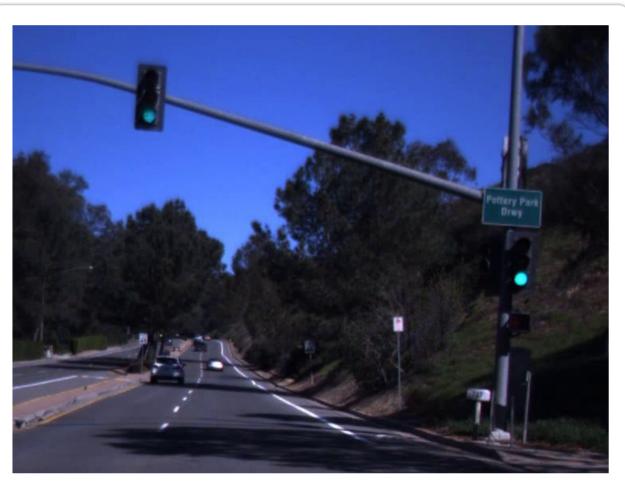
9/3/20XX Presentation Title

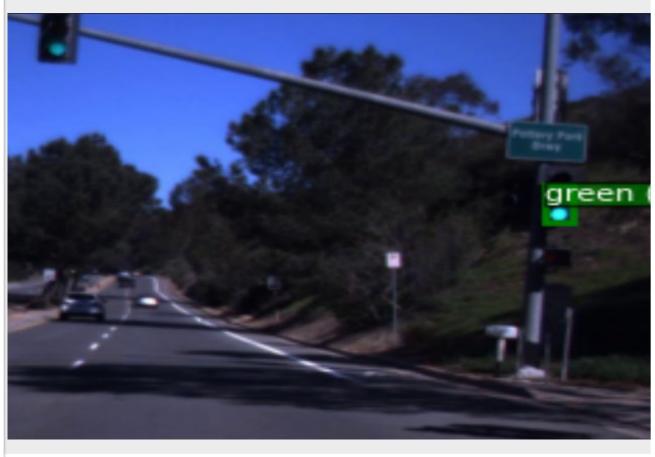


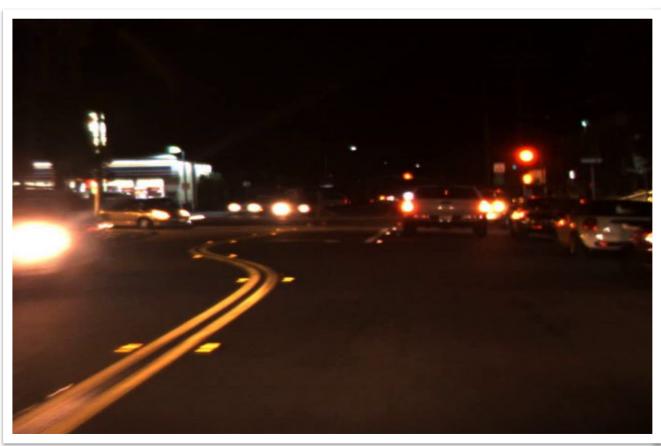




9/3/20XX Presentation Title 30













THANK YOU